

Số: BC-UBND

Vạn Tường, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 19/6/2025
về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả
đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị**

Kính gửi: Thường trực Đảng uỷ

Thực hiện Công văn số 68-CV/ĐU ngày 25/9/2025 của Đảng uỷ xã về thực hiện Kết luận số 183-KL/TW ngày 01/8/2025, Kết luận số 186-KL/TW ngày 29/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương.

UBND xã Vạn Tường báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 19/6/2025 như sau:

1. Về pháp lý

Báo cáo kết quả về việc xây dựng, ban hành các văn bản pháp lý cụ thể hóa các Kết luận của Bộ Chính trị, các kế hoạch, kết luận của Ban Chỉ đạo, Bộ, Ngành Trung ương, Các Luật, Nghị định, Thông tư liên quan (*từ ngày 01/7/2025 đến nay*), cụ thể:

** Số lượng văn bản đã được xây dựng, ban hành:*

- Thành lập Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tại Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 28/7/2025.

- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo của UBND xã Vạn Tường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tại Quyết định số 04/QĐ-BCĐ ngày 12/8/2025.

- Kế hoạch Tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã Vạn Tường đến năm 2030 tại Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 25/8/2025.

- Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng xã Vạn Tường tại Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 06/8/2025.

- Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng ở các thôn trên địa bàn xã tại Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 06/8/2025.

- Kế hoạch chuyển đổi số xã Vạn Tường năm 2025 tại Kế hoạch số 50/KH-

UBND ngày 24/9/2025.

- Ban hành Quy chế hoạt động của tổ công tác triển khai đề án 06 cải cách thủ tục hành chính chuyển đổi số gắn với đề án 06 tại Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 15/9/2025.

- Ban hành Quyết định thành lập Tổ Ứng cứu công nghệ và hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính UBND xã Vạn Tường tại Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 26/9/2025.

** Những văn bản chưa được ban hành theo tiến độ của Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 đề ra (tính đến kỳ báo cáo).*

- Kế hoạch Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã Vạn Tường năm 2025 (đã dự thảo kế hoạch).

Đánh giá việc ban hành các văn bản đã đảm bảo yêu cầu: Các văn bản đã ban hành cơ bản đầy đủ, rõ ràng; đồng thời tiếp tục tham mưu, ban hành các văn bản theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, của Đảng ủy xã theo quy định.

2. Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ

Báo cáo về hệ thống hạ tầng phục vụ cho chính quyền địa phương 2 cấp (các phần mềm, các cơ sở dữ liệu, phần cứng như máy tính, thiết bị mạng, hạ tầng mạng..., chỉ đạo, phối hợp phủ sóng các vùng lõm sóng, lõm điện,...) để phục vụ triển khai các TTHC theo hình thức DVC trực tuyến toàn trình, DVC trực tuyến một phần, DVC trực tiếp, cụ thể:

Ngay sau khi thực hiện tổ chức chính quyền 02 cấp, UBND xã Vạn Tường quan tâm trang bị hệ thống máy tính, thiết bị mạng, hạ tầng mạng để phục vụ hoạt động của chính quyền; các phần mềm, nền tảng như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành văn bản; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi (phần mềm một cửa điện tử (Igate 2.0)), Hệ thống thư điện tử công vụ (mail công vụ). Ngoài ra, UBND xã đang sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu theo ngành dọc chuyên môn trong công tác quản lý, điều hành¹ tại địa phương.

UBND xã hiện có 03 đường truyền số liệu chuyên dùng², đảm bảo kết nối ổn định và an toàn, hệ thống mạng LAN nội bộ tại trụ sở UBND xã đã được đầu tư, nâng cấp đảm bảo tốc độ truyền tải ổn định. Mạng được kết nối tới tất cả các bộ phận, hỗ trợ

¹. Phần mềm quản lý hộ tịch; phần mềm quản lý cán bộ công chức; phần mềm chứng thực điện tử, phần mềm quản lý ngân sách misa; phần mềm quản lý tiền lương; phần mềm kê khai giao dịch bảo hiểm xã hội; phần mềm thu phí, lệ phí điện tử; phần mềm kê khai thuế; phần mềm lập dự toán ngân sách; phần mềm quản lý tài sản; phần mềm dịch vụ công giao dịch kho bạc; phần mềm báo cáo tài chính; phần mềm quản lý hộ nghèo; phần mềm đất đai, phần mềm đăng ký hộ kinh doanh; Công an xã sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; phần mềm đăng ký xe mô tô, gắn máy,

². Tại Trụ sở chính UBND xã, Phòng Văn hoá – Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

chia sẻ dữ liệu, sử dụng chung phần mềm hành chính điện tử, đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình hiện nay.

- Các khó khăn, vướng mắc chung của xã là: Hạ tầng công nghệ thông tin ở xã cơ bản đáp ứng nhu cầu công việc, nhưng nhiều vi máy tính, máy in đã được trang bị từ lâu, xuống cấp, tốc độ xử lý chậm, tốc độ đường truyền đôi lúc còn yếu. Các phần mềm dùng chung như Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh, phần mềm hộ tịch, khai sinh, khai tử trong thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp chưa đồng bộ thông suốt, còn lỗi kỹ thuật nên đã ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, số hóa thủ tục hành chính.

UBND xã đã khắc phục bằng cách tạm thời sửa chữa, thay thế linh kiện các thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin, các thiết bị máy móc để phục vụ cho công việc và các nhiệm vụ tại xã.

Đề xuất kiến nghị: Đầu tư trang bị các thiết bị hạ tầng, trang thiết bị máy móc cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại các quầy của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã như nâng cấp đường truyền internet, máy tính, máy in, máy scan.

3. Nguồn lực

3.1. Nguồn nhân lực

Báo cáo việc đảm bảo nguồn nhân lực để trực tiếp giải quyết các TTHC cấp xã được phân cấp theo từng lĩnh vực của thủ tục hành chính, cụ thể:

- Bố trí 01 công chức thuộc phòng Văn hoá - xã hội tham mưu việc ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin, hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; 100% cán bộ công chức nhận thức về chuyển đổi số, 100% cán bộ, công chức tham gia hội nghị tập huấn sử dụng các phần mềm dùng chung theo mô hình chính quyền 02 cấp.

- Số lượng cán bộ, công chức được phân công trực tiếp giải quyết các TTHC ở cấp xã: UBND xã chỉ đạo các phòng chuyên môn bố trí công chức thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã với 07 công chức thực hiện nhiệm vụ, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Về khó khăn, vướng mắc : Địa bàn quản lý rộng, dân số đông, nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân với số lượng thủ tục hành chính tại địa phương nhiều. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng tỉ lệ cao nhưng tỉ lệ người dân am hiểu về công nghệ thông tin, người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện gửi hồ sơ, nhận kết quả trực tuyến còn thấp, chủ yếu việc thực hiện trên môi trường mạng do tổ hướng dẫn hỗ trợ .

- Đề xuất, kiến nghị giải pháp khắc phục : Tăng cường công tác tuyên truyền ứng dụng dịch vụ công trực tuyến, tập huấn cho tổ công nghệ số cộng đồng ở xã, ở

thôn để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử ; tiếp tục cử thành viên tổ công nghệ số hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

3.2. Nguồn lực về tài chính

- Dự toán kinh phí cho việc thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025: Hiện nay, Phòng Văn hoá – Xã hội đang lập dự toán để trình phân bổ kinh phí thực hiện.

- Kinh phí được duyệt.
- Kinh phí được phân bổ.
- Kinh phí chưa được phân bổ.
- Kinh phí đã giải ngân; nội dung giải ngân.

4. Kết quả thực hiện TTHC

- Số lượng TTHC thực hiện theo hình thức trực tuyến toàn trình, một phần, trực tiếp:

Đến ngày 25/9/2025 (tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 25/9/2025), tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đã niêm yết công khai là 403 thủ tục. Tổng số hồ sơ tiếp nhận là 5.676 hồ sơ; trong đó, tiếp nhận trực tuyến là 5.297 hồ sơ; tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ bưu chính là 382 hồ sơ; số hồ sơ đã giải quyết là 5.260 hồ sơ (trong đó, trước hạn là 5.182; đúng hạn là 02; quá hạn là 76, rút hồ sơ là 08); hồ sơ đang giải quyết là 414 hồ sơ (trong đó, trong hạn là 343, quá hạn là 68).

Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến một phần là 3.832; số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến toàn trình là 858 hồ sơ.

- Nguyên nhân, lý do của việc giải quyết hồ sơ quá hạn: Hầu hết các thủ tục hành chính quá hạn ở lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân, việc xác minh giải quyết cần phải phối hợp nhiều cơ quan đơn vị, mặt khác việc kê khai hồ sơ chưa đảm bảo dẫn đến việc xác minh cần phải có thời gian thực hiện.

5. Nhận xét, kiến nghị, đề xuất

5.1. Nhận xét

5.1.1. Đánh giá những ưu điểm, những cách làm sáng tạo, các làm để đáp ứng được yêu cầu cần phổ biến, nhân rộng.

Công tác quán triệt, chỉ đạo đã được lãnh đạo UBND xã trong thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 19/6/2025 về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được quan tâm thường xuyên; nhận thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong cán bộ, công chức được nâng lên; ứng dụng công nghệ, thông tin trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành được thực hiện; 100% cán bộ, công chức tiếp nhận và chuyển

văn bản trên môi trường mạng; hơn 95% hồ sơ, thủ tục hành chính được thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, các đơn vị và tham gia của cộng đồng dân cư trong các hoạt động đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã giúp hoàn thành một số mục tiêu đề ra.

- Hạ tầng công nghệ thông tin được UBND xã quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5.1.2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, hạn chế (*tại các kỳ báo cáo trước đây*) dẫn đến chưa đạt được kết quả theo yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương và giải pháp cụ thể để khắc phục trong thời gian tới: UBND xã chỉ đạo rà soát, bố trí trụ sở làm việc, trang thiết bị, phân công lãnh đạo, công chức, hệ thống hạ tầng mạng, thiết lập và vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Vạn Tường theo mô hình chính quyền mới, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp liên tục, không gián đoạn. Hiện nay UBND xã bố trí các trang thiết bị đảm bảo hoàn thành 16/16 tiêu chí theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025, đạt tỷ lệ 100%.

5.1.3. Những khó khăn, vướng mắc, hạn chế dẫn đến chưa đạt được kết quả theo yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của các Bộ, Ngành, Cơ quan Trung ương:

5.1.4. Những khó khăn, vướng mắc mới phát sinh trong kỳ báo cáo (nếu có).

- Lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là lĩnh vực mới, sâu rộng nên trong quá trình cụ thể hoá các văn bản để triển khai thực hiện có mặt còn hạn chế; năng lực, công tác tham mưu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của bộ phận chuyên môn, giúp việc có mặt chưa cụ thể, dẫn đến việc phát triển các nhiệm vụ đổi mới, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số tại địa phương chưa hiệu quả.

- Các phần mềm dùng chung chưa được đồng bộ nên việc xử lý trên môi trường mạng đôi lúc chưa kịp thời.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng tỉ lệ cao nhưng tỉ lệ người dân am hiểu về công nghệ thông tin, người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện gửi hồ sơ, nhận kết quả trực tuyến còn thấp, chủ yếu việc thực hiện trên môi trường mạng do tổ hướng dẫn hỗ trợ .

5.1.5. Nguyên nhân

- Nguyên nhân của ưu điểm

Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, UBND xã, sự phối hợp giữa các phòng chuyên môn, các đơn vị, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức góp phần hoàn thành một số chỉ tiêu theo và tham gia của cộng đồng dân cư trong các hoạt động đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã giúp hoàn thành một số chỉ tiêu Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 đề ra.

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

Về nhân lực số: Hiện nay xã đã bố trí công chức phụ trách công tác chuyển đổi số nhưng chưa đáp ứng về mặt chuyên môn, chưa được đào tạo chuyên sâu về CNTT, năng lực tham mưu về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của địa phương, chưa được đào tạo đúng với vị trí việc làm; về chuyên môn; xã chưa có công chức đảm bảo về trình độ, chuyên môn nên việc bố trí công chức tham mưu chưa phù hợp, dẫn đến công tác tham mưu, đề xuất, giúp việc còn yếu về chuyên môn, năng lực và nhiệm vụ.

Về kinh phí: Xã mới được sáp nhập và đi vào hoạt động từ ngày 01/07/2025 nên chưa được phân bổ kinh phí để nâng cấp máy móc, trang thiết bị.

5.2. Kiến nghị, đề xuất

- Tăng cường hỗ trợ thiết bị công nghệ thông tin cho UBND xã và các thôn như máy tính, máy in, máy scan.

- Ban hành danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp cấp xã, theo hướng dễ triển khai, gắn với nhu cầu thực tiễn để triển khai thực hiện.

- Mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu trong việc tham mưu thực hiện nhiệm vụ liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương (từ ngày 01/7/2025 đến ngày 25/9/2025). UBND xã kính báo Đảng ủy theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT.UBND xã;
- Ban Xây dựng đảng;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Lưu: VT; VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ung Đình Hiền